

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3210/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

1. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua.

Điều 3. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- PCT.UBND TP (1D);
- VP UBND TP (2B,3G);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,PV *ln*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hè





Phụ lục
PHƯƠNG AN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số: 1853 /QĐ-UBND, ngày 21 tháng 8 năm 2024
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

1. Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành

1.1. Nội dung đơn giản hóa

a) Thay đổi tên thủ tục hành chính thành: Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

b) Bỏ các quy định liên quan đến mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp quy.

Lý do đơn giản hóa:

a) Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 06/2020/TT-BKHHCN ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định “*biện pháp quản lý đối với sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, nhập khẩu quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP và khoản 2 Điều 7 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP*”, theo đó: “Đối với sản phẩm nhóm 2, người sản xuất phải công bố hợp quy theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng” và “Đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa được thực hiện thông qua việc xem xét hoạt động công bố hợp quy của người nhập khẩu.”.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa: “Hàng hóa nhập khẩu thuộc nhóm 2 phải được công bố hợp quy, chứng nhận hợp quy...” nhưng thủ tục hành chính “*Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành*” chỉ áp dụng với “các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước”, không bao gồm các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu; thủ tục hành chính “*Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành*” công bố kèm theo Quyết định số 688/QĐ-BKHHCN

ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã bị bãi bỏ, dẫn đến người nhập khẩu không có thủ tục tương ứng để thực hiện công bố hợp quy được đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu.

b) Để thực hiện công bố hợp quy, tổ chức, cá nhân công bố phải thực hiện các công đoạn thử nghiệm, đánh giá, chứng nhận hoặc giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Tổ chức, cá nhân công bố còn phải chịu chi phí cho hoạt động đánh giá giám sát, duy trì. Các hoạt động này tốn rất nhiều chi phí, thời gian, công sức của tổ chức, cá nhân công bố. Do đó, quy định tổ chức cá nhân phải nộp lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính này là không phù hợp, làm tăng chi phí cho hoạt động của tổ chức, cá nhân.

1.2. Kiến nghị thực thi

a) Đối với Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ): **sửa đổi** điểm a khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 13 (được sửa đổi bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN) từ “a. Đối với sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước” thành “a. Đối với sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, nhập khẩu”.

b) Đối với Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy: **bãi bỏ** các quy định liên quan đến mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp quy.

c) Đối với Quyết định số 688/QĐ-BKHHCN ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng): **sửa đổi** tên thủ tục hành chính quy định tại khoản 4 mục II Phần II Phụ lục từ “Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành” **điều chỉnh thành** “Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, **nhập khẩu**, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành”.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

a) Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tuân thủ pháp luật, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

b) Khuyến khích, hỗ trợ, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, giảm chi phí sản xuất, kinh doanh cho tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu sản phẩm hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ, cụ thể như sau:

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 34.068.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 14.616.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 19.452.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 57,1%.